

Số: 22/QĐ- MNBD

Bồ Đề, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Kiện toàn hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2023- 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BỒ ĐỀ

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Thi đua Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội Vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của UBND Thành phố ban hành quy định về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT- BGDDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Công văn số 65/HĐTĐKT ngày 10/10/2023 của UBND Quận Long Biên về việc đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2023- 2024;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 và Hội nghị viên chức- Người lao động trường mầm non Bồ Đề ngày 11/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng của trường mầm non Bồ Đề năm học 2023- 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng thi đua khen thưởng và CBGVNV nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Như điều 3
- Lưu: VP (03).

HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Tuấn Anh



DANH SÁCH

Hội đồng thi đua khen thưởng trường mầm non Bông Bàng

Năm học 2023- 2024

(Kèm theo Quyết định số: QL/QĐ- MNBB ngày 12/10/2023 của trường mầm non Bông Bàng)

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Chức vụ trong HĐTĐKT
1	Bà: Lương Thị Tuấn Anh	Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Bà: Lương Thị Thu Thùy	Phó Hiệu trưởng- CTCD	P. chủ tịch
3	Bà: Nguyễn Thị Hiếu	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà: Lưu Thùy Dương	TTCM	Thành viên
5	Bà: Lê Thu Hoài	Kế toán	Thành viên
6	Bà: Nguyễn Thị Hoàn	TBTTND – Giáo viên	Thành viên
7	Bà: Ngô Thị Thùy Linh	TTVP - Văn thư	Thư ký

Số: 83/QĐ- MNBD

Bồ Đề, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng năm học 2023- 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BỒ ĐỀ

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Thi đua Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội Vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của UBND Thành phố ban hành quy định về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT- BGDDT ngày 31/7/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Công văn số 65/HĐTĐKT ngày 10/10/2023 của UBND Quận Long Biên về việc đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2023- 2024;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 và Hội nghị viên chức- Người lao động trường mầm non Bồ Đề ngày 11/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua khen thưởng của trường mầm non Bồ Đề năm học 2023- 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng thi đua khen thưởng và CBGVNV nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Như điều 3
- Lưu: VP (03).



HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Tuấn Anh

Bồ Đề, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUY CHẾ
THI ĐUA KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2023 - 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 83/QĐ-MNBD ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Trường Mầm non Bồ Đề)

Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Thi đua- Khen thưởng ngày 14/11/2013;

Căn cứ thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của BGD&ĐT về việc hướng dẫn công tác Thi đua-Khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua – Khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Căn cứ hội nghị CBCCVC trường mầm non Bồ Đề ngày 11 /10/ 2023;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-MNBD ngày 12 /10/2023 của trường MN Bồ Đề về việc kiện toàn Hội đồng thi đua khen thưởng trường MN Bồ Đề;

Hội đồng thi đua khen thưởng trường MN Bồ Đề thống nhất ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá; khuyến khích mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này thực hiện công tác thi đua - khen thưởng trong Trường Mầm non Bồ Đề.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

Áp dụng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại Trường Mầm non Bồ Đề.

Điều 4: Hình thức thi đua của nhà trường:

- Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng tháng, học kỳ, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

- Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua.

Trường Mầm non Bồ Đề căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua.

Tháng 10 hàng năm, nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu và làm cơ sở bình xét cuối năm.

Các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (tháng 10) để phấn đấu và làm cơ sở bình xét hàng tháng, học kỳ và cuối năm học (tháng 5), nhà trường lấy số liệu tổng hợp, đăng ký thi đua lên cấp trên. Tập thể, cá nhân nào không đăng ký thi đua thì không xét tặng danh hiệu thi đua.

Điều 7. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 8. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng.

1. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên hàng năm phải căn cứ vào biểu điểm thi đua của cá nhân trong từng tháng, học kỳ và cả năm. Số điểm thi đua là kết quả tổng hợp đánh giá mức độ chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần đoàn kết tương trợ phối hợp trong công tác; tham gia các phong trào thi đua; kết quả của việc học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng về đạo đức lối sống và năng lực lãnh đạo, điều hành. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ, khối mảng phụ trách phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

2. Căn cứ vào phong trào thi đua, các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

3. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân. Bình xét công khai, chính xác, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích.

4. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thường xuyên được bình xét vào cuối năm học. Các hình thức khen thưởng đột xuất được bình xét sau mỗi đợt thi đua hoặc sau khi phát sinh hành động, việc làm xứng đáng được khen thưởng kịp thời.

- Không xét, công nhận các danh hiệu thi đua cho cá nhân không đăng ký thi đua đầu năm.

5. Nguyên tắc khen thưởng: Công tác khen thưởng phải đảm bảo;

a) Công khai, chính xác, công bằng, kịp thời;

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

c) Kết hợp khen thưởng tinh thần và vật chất;

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng khi đạt nhiều thành tích khác nhau; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

** Đối với danh hiệu “ Lao động tiên tiến”, “ Chiến sĩ thi đua cơ sở” cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.*

Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường MN Bồ Đề.

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, học kỳ và cả năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Ban Giám hiệu nhà trường sơ, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến trong toàn trường.

Chương II

CÁC HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 10. Các hình thức khen thưởng của nhà trường:

1. Thưởng theo các đợt thi đua

2. Bình xét hàng tháng
3. Thương cuối năm học

Điều 11. Hình thức khen thưởng các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua cá nhân

- a. LĐTT (Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học).
- b. Giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp trường.
- c. Các danh hiệu khác (theo các cuộc thi tại cấp trường)

2. Danh hiệu thi đua tập thể

- Chấm thi đua trang trí môi trường lớp
- Danh hiệu lớp cuối năm: lớp tốt, lớp khá.

Điều 12. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Đối với nhân viên công tác đủ 10 tháng trong năm sẽ được nghỉ như sau (Không tính thứ 7)

- + 05 năm được nghỉ không quá 12 ngày/ năm
- + 10 năm được nghỉ không quá 13 ngày/ năm
- + 15 năm được nghỉ không quá 14 ngày/ năm
- + 20 năm được nghỉ không quá 15 ngày/ năm

(Theo Khoản 1 điều 111 và Điều 112 của Bộ luật lao động quy định nghỉ hàng năm. Không tính thứ 7. Nếu trong năm nghỉ quá số ngày trên mà không có lý do chính đáng sẽ không xếp HTTNV trở lên)

- Đối với giáo viên không nghỉ quá 9 ngày/năm học (Không tính thứ 7 và chế độ nghỉ hè)

2 . Lao động tiên tiến căn cứ trên kết quả xếp loại cán bộ công chức cuối năm học phải đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

- Tỷ lệ LĐTT cơ sở không quá 90% số cán bộ công chức, viên chức, người lao động hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm.

- Không xét tặng danh hiệu LĐTT cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên; xếp loại thi đua hàng tháng có tháng xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Vi phạm cam kết pháp lệnh dân số, kế hoạch hóa gia đình với tổ chức Công đoàn. Vi phạm QCCSND-GD trẻ, vi phạm đạo đức nhà giáo, những điều CB đảng viên, GVNV không được làm và các quy định khác của pháp luật, của ngành và nhà trường.

a) Xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”:

CBGVNV được xếp loại HTXSNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc;
2. Có SKKN được xếp loại từ cấp trường trở lên;
3. Gương mẫu chấp hành mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao;
4. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.
5. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
6. Có ít nhất 9/10 tháng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (1 tháng xếp loại hoàn thành phải có lý do chính đáng).
7. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.
8. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.
9. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt từ tốt trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.
10. Không xếp loại HTXSNV cho các trường hợp: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

(Trường hợp có 1 tháng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ nhưng có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).

b) Xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”:

CBGVNV được xếp loại HTTNV khi đạt được các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao trong công việc;
2. Có SKKN được xếp loại từ cấp trường trở lên;
3. Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ;

4. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua; Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

5. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

6. Có ít nhất 8/10 tháng xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ (2 tháng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ phải có lý do chính đáng).

7. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp hoà nhã, đúng mực.

8. Đối với giáo viên phải thực hiện nghiêm túc quy định về bài soạn, quản lý hồ sơ sổ sách, học liệu của cô và trẻ, nghiêm túc thực hiện việc đánh giá chất lượng học sinh theo quy định; tổ chức quản lý tốt học sinh, quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; thăm lớp dự giờ đạt từ khá trở lên và được xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

9. Đối với CBQL và nhân viên phải thực hiện nghiêm túc các hồ sơ sổ sách, văn bản, báo cáo chuyên môn liên quan đến nhiệm vụ được giao kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đối với CBQL phải đạt khá trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng, hiệu phó.

10. Không xếp loại HTTNV cho các trường hợp: Không đăng ký thi đua; mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

c) Xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực”:

CBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi đạt các tiêu chí sau:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao;

2. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị và chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; Có tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ;

3. Đoàn kết, xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua; Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

4. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo

5. Giao tiếp với phụ huynh, đồng nghiệp đúng mực

6. Thực hiện đúng quy chế CSND trẻ

7. CBBGVNV xếp loại HTNV (HTNV nhưng còn hạn chế về năng lực) khi có 3 tháng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hoặc 1 tháng xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ theo đánh giá xếp loại hàng tháng.

(Trường hợp vi phạm tiêu chí 7 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).

Lưu ý: CBGVNV 02 năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bố trí công tác khác (Theo điều 58 – Luật cán bộ, công chức)

d) Xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”

1- Không thực hiện hoặc vi phạm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng hoặc pháp luật của Nhà nước bị cấp có thẩm quyền nghiêm khắc phê bình hoặc xử lý kỷ luật theo quy định;

2- Vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

3- Để xảy ra mất đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao phụ trách, quản lý và bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị xử lý kỷ luật ở hình thức cao nhất;

4- Công tác được giao phụ trách bị đánh giá là không hoàn thành nhiệm vụ;

5- Quá trình thực hiện nhiệm vụ có sai phạm đến mức phải có biện pháp khắc phục và phải tiến hành kiểm điểm trước cơ quan, tổ chức, đơn vị;

6- Có liên quan trực tiếp đến tiêu cực, tham ô, tham nhũng, lãng phí trong khi thực hiện nhiệm vụ.

7. CBGVNV xếp loại KHTNV khi có 4 tháng xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hoặc 2 tháng xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ trở lên theo đánh giá xếp loại CBCC hàng tháng.

(Trường hợp vi phạm tiêu chí 7 nếu có lý do chính đáng sẽ do Hội đồng Thi đua khen thưởng quyết định).

Lưu ý: CBGVNV 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ và gửi hồ sơ báo cáo về phòng nội vụ xem xét giải quyết. (Theo điều 58 – Luật cán bộ, công chức)

3. Xếp loại thi đua hàng tháng (Thực hiện theo QĐ số 3610/QĐ- UBND ngày 11/9/2018 Ban hành Quy định về đánh giá xếp loại hàng tháng đối với CBQL, GVVN tại các trường công lập trực thuộc UBND quận Long Biên).

a) Xếp loại : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (UBND Quận thưởng theo tỉ lệ % quy định)

Đạt từ **90 điểm** trở lên và đảm bảo đồng thời số điểm các mục như sau:

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt 100% số điểm quy định (20 điểm).

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 90% khối lượng công việc trở lên.

- Có sáng kiến, giải pháp hiệu quả thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Tham mưu, đề xuất giải pháp, mô hình mới đảm bảo chất lượng và tiến độ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Chủ động, sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc hoặc hoàn thành khối lượng lớn công việc đảm bảo chất lượng theo phân công.

+ Tham mưu, thực hiện có hiệu quả đối với các nhiệm vụ mới, khó, phức tạp theo phân công được lãnh đạo cấp trên ghi nhận .

Tỷ lệ CBGV – NV xếp loại HTXSNV thực hiện theo khoản 1 Điều 9 QQĐ số 3814-QĐ/TU ngày 16/5/2018 của Thành ủy Hà Nội (Không vượt quá 15% tổng số CBGV – NV được xếp loại. Trường hợp đơn vị có thành tích đặc biệt không vượt quá 30%)

b) Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

Đạt từ **70 điểm** – **dưới 90 điểm** và đảm bảo đồng thời các mục sau:

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt từ 18 điểm trở lên, trong đó các mục điểm thành phần không có mục nào đạt dưới 50% tổng số điểm của mục đó.

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 80% khối lượng công việc trở lên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, đạt kết quả cao trong công việc. Thăm lớp dự giờ đạt từ Tốt trở lên.

- Đảm bảo ngày công, nghỉ không quá 02 ngày/tháng (Nghỉ phải có đơn xin phép trước 01 ngày).

- Nhiệt tình tham gia công tác đoàn thể, có tinh thần cộng đồng, trách nhiệm cao trong công việc, đoàn kết nội bộ. Không để xảy ra mất an toàn với trẻ. Không xâm phạm tinh thần, thân thể và khẩu phần ăn của trẻ.

- Nộp b/c, thống kê, sổ sách soạn bài theo yêu cầu của BGH đúng quy định.

c) Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ:

Đạt từ **50 điểm – dưới 70 điểm** và Đảm bảo như loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, ngoài ra có vi phạm một trong các nội dung sau đây:

- Vi phạm một trong những lỗi ở nội quy của nhà trường.

- Phần I: Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức phải đạt từ 10 điểm trở lên, trong đó các mục điểm thành phần không có mục nào đạt dưới 50% tổng số điểm của mục đó.

- Phần II: Mục II.1 (Năng lực, kỹ năng) các điểm thành phần phải đạt ít nhất 50% số điểm của mục đó. Mục II.2 (Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh) phải hoàn thành từ 70% khối lượng công việc trở lên

+ Chưa đảm bảo ngày công, nghỉ từ 2,5 ngày trở lên/tháng.

+ Đi muộn từ 03 lần/tháng hoặc về sớm không chấm công (không có lý do chính đáng)

+ Kỷ luật lao động, hiệu quả công việc chưa tốt (Tinh thần đoàn kết nội bộ, cộng đồng trách nhiệm chưa cao)

+ Có sự phản ánh của phụ huynh và đồng nghiệp về tinh thần, thái độ trong giao tiếp và CSGD trẻ.

+ Chưa đảm bảo an toàn cho trẻ (Lỗi do vô ý)

d) Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ:

Đạt **dưới 50 điểm** hoặc hoàn thành dưới 70% khối lượng công việc.

Vi phạm một trong các nội dung sau đây:

+ Vi phạm nội quy của nhà trường mà đã được nhắc nhở nhiều lần.

+ Không đảm bảo ngày công, nghỉ từ 3,5 ngày trở lên/tháng.

+ Đi muộn từ 05 lần/tháng hoặc về sớm không chấm công (không phép)

+ Vi phạm quy định trong CSGD trẻ như: Xâm phạm khẩu phần ăn của trẻ, của tập thể, xâm phạm tinh thần, thân thể trẻ; Thiếu tinh thần trách nhiệm, gây mất an toàn cho trẻ.

+ Có sự phản ánh của phụ huynh và đồng nghiệp về tinh thần, thái độ trong giao tiếp và công việc. Gây mất đoàn kết, vi phạm phong cách, nếp sống văn hóa, đạo đức nhà giáo. Tùy mức độ vi phạm của từng trường hợp mà nhà trường xem xét, báo cáo lên PGD để có mức độ kỷ luật phù hợp.

* **Lưu ý** : Đối với CBGV – NV có thời gian nghỉ việc từ 11/ 22 ngày làm việc trở lên trong tháng đánh giá vì lý do ốm đau, nghỉ phép... (Có giấy của bệnh viện) thì mức xếp loại của tháng đó tối đa là **Hoàn thành nhiệm vụ**, trường hợp xếp loại ở mức khác do Hội đồng thi đua khen thưởng đánh giá quyết định.

5. Thưởng các danh hiệu khác:

* Các danh hiệu đạt được sau các hội thi, phong trào, cuộc vận động...

- Hội thi GVNV giỏi cấp Trường: Theo kinh phí xây dựng trong QC chỉ tiêu nội bộ (nếu có).

- Hội thi trang trí lớp đẹp: Theo kinh phí đã xây dựng trong dự toán (nếu có).

6. Xếp loại lớp tốt, lớp khá:

a) Lớp tốt:

Danh hiệu lớp tốt được xét tặng cho tập thể lớp đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả cao;
2. Giáo viên trong cùng nhóm lớp phối hợp đây truyền nhip nhàng trong tổ chức mọi hoạt động CSND-GD trẻ. Chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình.
3. Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tạo mọi điều kiện cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi, 95% trẻ có kiến thức theo lứa tuổi, có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.
4. Giáo viên trong lớp nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế CSND trẻ, Điều lệ trường mầm non, các quy định và nghị quyết của đơn vị.
5. Giáo viên trong cùng nhóm lớp đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Tích cực tham gia các phong trào thi đua và đạt giải trong các hội thi.
6. Giao tiếp với cấp trên, phụ huynh, đồng nghiệp cởi mở, hoà nhã
7. Trong ngoài lớp vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng. Đạt giải Nhất, Nhì hoặc Ba trong trang trí MT lớp.
8. Không có giáo viên nào trong nhóm lớp vi phạm đạo đức nhà giáo.
9. Lớp không có sự phản ánh của phụ huynh.

b. Lớp khá:

Danh hiệu lớp khá được xét tặng cho tập thể lớp đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức độ khá;
2. Giáo viên trong cùng nhóm lớp phối hợp dây truyền nhịp nhàng trong tổ chức mọi hoạt động CSND-GD trẻ. Chăm sóc trẻ chu đáo, tận tình.
3. Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Tạo mọi điều kiện cho trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi, 85% trẻ có kiến thức theo lứa tuổi, có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt.
4. Giáo viên trong lớp thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy chế CSND trẻ, Điều lệ trường mầm non, các quy định và nghị quyết của đơn vị.
5. Giáo viên trong cùng nhóm lớp đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; Hướng ứng tham gia các phong trào thi đua.
6. Không có giáo viên nào trong nhóm lớp vi phạm đạo đức nhà giáo.
7. Giao tiếp với cấp trên, phụ huynh, đồng nghiệp đúng mực
8. Trong và ngoài lớp vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng. Đạt giải khuyến khích trong trang trí MT lớp
9. Lớp có sự phản ánh của phụ huynh về tinh thần, thái độ trong giao tiếp và công việc (nội bộ trong trường biết)

CHƯƠNG III

THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Việc xét thi đua khen thưởng hàng năm

- Các tổ hợp tự nhận mức thi đua theo tiêu chuẩn nhà trường đề ra.
- Ban thi đua nhà trường họp bình xét dựa trên biên bản tự nhận của các tổ.

Điều 14. Việc xét khen thưởng được công bố công khai vào các đợt:

- Bình xét thi đua hàng tháng.
- Sơ kết học kỳ I
- Tổng kết năm học.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH KHEN THƯỞNG – QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 15: Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên được khen thưởng có thể được thưởng bằng tiền mặt hoặc hiện vật.

Điều 16: Số tiền hoặc hiện vật đó nhiều hay ít tùy thuộc vào quỹ khen thưởng của nhà trường; Công đoàn lúc bấy giờ.

Điều 17: Quỹ khen thưởng: Được trích từ quỹ khen thưởng của nhà trường (nếu có).

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18: BGH kết hợp với Công đoàn và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức thi đua khen thưởng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ năm học của nhà trường.

Điều 19: BGH, Chủ tịch công đoàn, Thanh tra nhân dân, Đoàn thanh niên, Ban liên tịch nhà trường và bộ phận kế toán, thủ quỹ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Bỏ Đề, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



Lương Thị Thu Thùy

**T.M BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Lương Thị Tuấn Anh